



HỌC THÀNH NGỮ TRÊN ĐÀI VOA

Đi nghe bài học, xin [BỘ M VÀgrave;O ĐÂY](#)

Huyền Trang xin kính chào quý vị thính giả. Có người cho rằng thủ đô Washington của nước Mỹ là nơi mà dân chúng dùng nhiều thành ngữ ít khi được tìm thấy trong các cuốn từ điển. Đó là vì thủ đô này có quá nhiều chính trị gia và quá nhiều nhà báo. Trong bài học hôm nay chúng tôi xin đem đến 3 thành ngữ mà những quý vị nào sống tại thủ đô này thường nghe gặp và thấy trong thông tin của mình. Đó là Talking Heads, Sound Bites, và Stake Out.

Vào mỗi buổi tối, các hình thức truyền hình Mỹ thường có những thi đấu cùng khán thính giả mời sự chuyên gia ngồi cạnh nhau để bình luận về những diễn biến chính trị hay diễn biến ngoại giao trong tuần. Những truyền thông gọi các chương trình này là Talking Heads Shows. Và đó là thành ngữ thứ nhất trong bài học hôm nay. Talking Heads gồm có chữ Talking, rút từ động từ To Talk, đánh vần là T-A-L-K, nghĩa là nói chuyện; và Head, đánh vần là H-E-A-D, nghĩa là cái đầu. Số dĩ có thành ngữ này là vì trong các chương trình bình luận này, khán giả chờ thấy có cái đầu của các ông chuyên gia nói chuyện không dứt, khi thảo luận về một diễn biến này hay một diễn biến khác. Ta hãy nghe lời bình phẩm sau đây của một khán giả truyền hình:

AMERICAN VOICE: For myself, I never watch those talking heads shows. Give me a football game or a murder story any day! I want plenty of action and suspense, not just a lot of talk.

TEXT: (TRANG): Khán thính giả này bình phẩm như sau: Riêng tôi, tôi không bao giờ xem những chương trình nói suông như thế. Cho tôi xem một trận đấu bóng bọu đấm hay một câu chuyện giật gân vào bất cứ lúc nào cũng được. Tôi thích các chương trình hoạt động và gay cấn chứ không phải chỉ nói chuyện suông.

Có vài chữ mới mà ta cần chú ý là: Watch, đánh vần là W-A-T-C-H, nghĩa là xem hay theo dõi; Show, đánh vần là S-H-O-W, nghĩa là chương trình truyền hình, Murder đánh vần là M-U-R-D-E-R, nghĩa là ám sát hay giết người; Story, đánh vần là S-T-O-R-Y, nghĩa là câu chuyện; Action, đánh vần là A-C-T-I-O-N nghĩa là hành động, và Suspense đánh vần là S-U-S-P-E-N-S-E, nghĩa là một sự hồi hộp gay cấn. Bây giờ mới quý vị nghe lời bình phẩm của khán thính giả và để ý đến cách dùng thành ngữ Talking Heads Shows.

AMERICAN VOICE: For myself, I never watch those talking heads shows. Give me a football game or a murder story any day! I want plenty of action and suspense, not just a lot of talk.

TEXT: (TRANG): Các chương trình nói suông này có thể khiến khán thính giả nhàm chán, nhưng nếu bạn nghe nó thì bạn sẽ thấy rằng tin tức sẽ hay hơn nếu có kèm theo những Sound Bites. Và đó là thành ngữ thứ hai trong bài học hôm nay. Sound Bites gồm có chữ Sound, đánh vần là S-O-U-N-D, nghĩa là tiếng động; và Bite, đánh vần là B-I-T-E, là một đồ ăn rất ngon. Sound Bites dùng để chỉ những đoạn Video ngắn gọn chỉ một hình ảnh chính trực tiếp đưa ra lời tuyên bố dài không quá 30 giây. Những đoạn Video này được lồng vào các bản tin để cho khán thính giả cảm thấy đây là tin xác thực.

Trong các cuộc vận động tranh cử, các ứng cử viên rất thích đưa lên màn hình truyền hình những các đoạn Sound Bites để cho hàng chục triệu khán thính giả có thể trông thấy họ. Mời quý vị nghe lời phê bình sau đây của một nhà đạo diễn trên đài truyền hình:

AMERICAN VOICE: Ratings are up lately for our TV news because we are using shorter sound bites. We look as hard as we can for bites that attract attention fast and don't bore our audience.

TEXT: (TRANG): Nhà đạo diễn này nói như sau: Các chương trình tin tức trên đài truyền hình của chúng tôi dạo này được xếp hạng khá cao bởi vì chúng tôi dùng những sound bites ngắn gọn hơn. Chúng tôi tìm mọi cách để kiếm những sound bites nào thu hút nhanh chóng sự chú ý của khán thính giả và không làm cho họ chán.

Xin quý vị theo dõi một số chữ mới như: Ratings, đánh vần là R-A-T-I-N-G-S, nghĩa là bảng xếp hạng; Attention, đánh vần là A-T-T-E-N-T-I-O-N, nghĩa là sự chú ý; Bore đánh vần là B-O-R-E, nghĩa là làm cho người ta nhàm chán; và Audience, đánh vần là A-U-D-I-E-N-C-E nghĩa là khán thính giả. Bây giờ ta hãy nghe lời câu tiếng Anh và để ý đến cách dùng thành ngữ Sound Bites:

AMERICAN VOICE: Ratings are up lately for our TV news because we are using shorter sound bites. We look as hard as we can for bites that attract attention fast and don't bore our audience.

TEXT: (TRANG): Khi cảnh sát bí mật dò xét một căn nhà hay một người nào đó, người ta dùng thành ngữ Stake Out. Tuy nhiên, các phóng viên dùng thành ngữ này để chỉ những việc rình mò theo dõi những nhân vật quan trọng để sẵn tin hay để yêu cầu người đó tuyên bố một vài lời. Stake Out, đánh vần là S-T-A-K-E và O-U-T, là thành ngữ cuối cùng trong bài học hôm nay. Khi

các phóng viên mà một vị Stake Out thì không có gì là bí mật cả bởi vì ngay cả ta sẽ thấy xe hơi, máy thu hình, máy vi âm, nhân viên kỹ thuật TV đứng ngay cạnh cửa nhà mà ngay cả theo dõi, như quý vị nghe trong những ngôi sao màn bạc nổi tiếng, sắp lý do than thở như sau:

AMERICAN VOICE: When I wake up and look outside, there are the reporters, waiting on stake out. I go to court and they follow me right into the elevator or yell questions. I tell you, it's ruining my life.

TEXT:(TRANG): Ngôi sao màn bạc này than phiền như sau: Khi tôi thức dậy và nhìn ra ngoài thì tôi thấy các phóng viên nhà báo túc trực để săn tin. Tôi đi đến tòa thì họ đi theo tôi luôn vào thang máy và gào thét lên những câu hỏi. Tôi xin thú thật với bạn là vấn đề săn đuổi này đang phá hủy cuộc đời tôi.

Xin quý vị chú ý đến các chữ mà sau đây: Wake Up, đánh vần là W-A-K-E và U-P, nghĩa là thức dậy; Reporter, đánh vần là R-E-P-O-R-T-E-R, nghĩa là phóng viên; Court, đánh vần là C-O-U-R-T, nghĩa là tòa án; Elevator, đánh vần là E-L-E-V-A-T-O-R nghĩa là thang máy; Ruining rút từ động từ To Ruin, đánh vần là R-U-I-N, nghĩa là phá hủy.

Bây giờ mà quý vị nghe lại câu tiếng Anh và chú ý đến cách dùng thành ngữ Stake Out:

AMERICAN VOICE: When I wake up and look outside, there are the reporters, waiting on stake out. I go to court and they follow me right into the elevator or yell questions. I tell you, it's ruining my life.

TEXT:(TRANG): Thành ngữ Stake Out đã chiếm một bài học số 33 trong chương trình ENGLISH AMERICAN STYLE. Như vậy là hôm nay chúng ta học được 3 thành ngữ mới. Một là Talking Heads Shows là những chương trình bình luận với một vị nổi tiếng; hai là Sound Bites, là những đoạn video ngắn chi tiết hình ảnh một nhân vật quan trọng kèm với lời tuyên bố của ông ta; và ba là Stake Out, là chuyện chờ đợi một điều gì đó để sẵn sàng. Huy Trân xin kính chào quý vị và xin hẹn gặp lại quý vị trong bài học tiếp theo.